

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 1833/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Thủ Đức, ngày 25 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1053/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Kim N, sinh năm 1994

Địa chỉ: Số 53/4 H.B.P, Tổ A, Khu phố B, phường PL.A, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và ông Nguyễn Đăng T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số 314/2M B.H.N, Tổ A, Khu phố B, phường T.V, thành phố B.H, tỉnh Đ.N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Nguyễn Kim N và ông Nguyễn Đăng T chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường PL.A, Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 96 ngày 01 tháng 10 năm 2019.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng ba tháng thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong vấn đề tình cảm, lối sống không hòa hợp, dần không còn tìm được tiếng nói chung, tình cảm vợ chồng dần lạnh nhạt. Ông bà đã ly thân từ tháng 01 năm 2020 đến nay. Trong thời gian ly thân, hai bên có trao đổi chuyện hàn gắn nhưng không có kết quả. Cuộc sống chung không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Nguyễn Kim N và ông Nguyễn Đăng T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Kim N và ông Nguyễn Đăng T trình bày không có.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Kim N và ông Nguyễn Đăng T tự xác định không có.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 15 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Kim N và ông Nguyễn Đăng T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 96 do Ủy ban nhân dân phường Phước Long A, Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01 tháng 10 năm 2019 cho bà Nguyễn Kim N và ông Nguyễn Đăng T không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Kim N và ông Nguyễn Đăng T xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Kim N và ông Nguyễn Đăng T mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng mà bà Nguyễn Kim N, ông Nguyễn Đăng T đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng số: AA/2019/0047976 ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Kim N, ông Nguyễn Đăng T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- UBND phường PL.A, TP. Thủ Đức;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lệ Quyên